

Số: 74/2023/QĐST - HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 24 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 113/2023/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông **La Minh Th**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: khóm 7, phường 8, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông La Minh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông La Minh Th thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông La Minh Th, có 01 con chung tên La Nguyễn Bảo H, sinh ngày 11/11/2016. Bà Nguyễn Thị H và ông La Minh Th thống nhất giao cháu La Nguyễn Bảo H cho bà H được trực tiếp nuôi dưỡng, và ông Th không cấp dưỡng nuôi con do bà Hạnh không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, mà không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị H và ông La Minh Th xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị H và ông La Minh Th không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Bà Nguyễn Thị H nộp 75.000 đồng, ông La Minh Th nộp 75.000 đồng, nhưng bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông La Minh Th, nên bà Nguyễn Thị H phải chịu tổng cộng án phí là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại lai thu số: 0015450, ngày 10/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Nguyễn Thị H được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai trên.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- THADS TP. Trà Vinh;
- UBND phường 8, thành phố T, tỉnh Trà Vinh;
(số 55, ngày 27/9/2016)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Diệp Thị Nết